

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/DS-PT;

Ngày: 07/5/2020;

V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn;

Các Thẩm phán: - Ông Võ Trung Hiếu;

- Ông Nguyễn Song Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Minh, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Từ Thị Kỳ – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2020/TLPT-DS ngày 16 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 66/2019/DS-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2020/QĐXX-PT ngày 30 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Thái Văn T, sinh năm: 1959; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Thái Văn Minh H, sinh năm: 1994; (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn Thái Văn T;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

- Nguyên đơn ông Thái Văn T trình bày:

Xuất phát từ việc tranh chấp đất đai giữa ông với gia đình anh Thái Văn Minh H, vào ngày 04/4/2019 anh H đánh ông gây thương tích ở vùng đầu, mặt. Ông được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực C từ ngày 04/4/2019 đến ngày 10/4/2019 thì xuất viện.

Nay ông khởi kiện yêu cầu anh H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông các khoản bao gồm: tiền thuốc 7.012.000 đồng, tiền công lao động 28.600.000 đồng. Tổng cộng là 35.612.408 đồng.

- *Bị đơn anh Thái Văn Minh H trình bày:*

Do tranh chấp đất đai giữa cha, mẹ anh với ông T trước đó, vào ngày 04/4/2019 ông T đến nhà của anh tại ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang kiểm chuyện đập phá hàng rào, cửa nhà của gia đình anh nên anh có đẩy ông T ra khỏi cửa làm cho ông T bị té ngã chứ anh không có đánh ông T. Anh chỉ đồng ý bồi thường cho ông T ½ các khoản tiền thuốc, viện phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực C nếu có hóa đơn, chứng từ hợp lý vì ông T cũng có phần lỗi.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 66/2019/DS-ST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Áp dụng Điều 26, Điều 36, Điều 40, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 357, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Thái Văn T. Buộc anh Thái Văn Minh H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Thái Văn T thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 1.895.728 đồng, bồi thường ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của ông Thái Văn T đòi anh Thái Văn Minh H bồi thường thiệt hại sức khỏe đối với số tiền 33.716.800 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

- Ngày 22 tháng 11 năm 2019, nguyên đơn ông Thái Văn T kháng cáo yêu cầu buộc anh Thái Văn Minh H bồi thường cho ông 6.792.312 đồng chi phí khám chữa bệnh và bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Thái Văn T có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn xét không có căn cứ, nên đề nghị không chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Thái Văn Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 295 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Qua tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm đã thể hiện: Xuất phát từ việc tranh chấp đất đai, nên vào ngày 04/4/2019 giữa ông T và anh H có xảy ra cự cãi, ẩu đả lẫn nhau; anh H đã sử dụng tay đánh ông T gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 9%. Ngày 12/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, nên ông T khởi kiện yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm. Cụ thể:

- Chi phí điều trị là 7.012.000 đồng;
- Tiền công lao động bị mất là 28.600.000;
- Tổng cộng 35.612.408 đồng.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của ông T, nhận thấy:

* Về chi phí điều trị: Theo Giấy chứng nhận thương tích số 127/CN-BV ngày 10/4/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực C ghi nhận ông T điều trị chấn thương từ ngày 04/4/2019 đến ngày 10/4/2019 (BL: 40) và các chứng từ hợp lệ trong thời gian điều trị là 1.895.728 đồng. Đối với các hóa đơn chứng từ khác mà ông T cung cấp và yêu cầu được xác định phát sinh sau thời gian xuất viện, không phải điều trị thương tích bị anh H gây ra. Do đó, bản án sơ thẩm đã xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông T, buộc anh H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông T chi phí điều trị số tiền 1.895.728 là có căn cứ.

* Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Theo đơn khởi kiện và ý kiến của ông T trong quá trình giải quyết vụ án, ông T yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 35.612.408 đồng. Trong đó, chi phí điều trị là 7.012.000 đồng và tiền công lao động bị mất trong thời gian điều trị là 28.600.000; không yêu cầu anh H bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần.

Tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự qui định: *“Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của đương sự nếu việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của họ không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập ban đầu”*. Xét yêu cầu kháng cáo của ông T đề nghị buộc anh H bồi thường số tiền 10.000.000 đồng tổn thất về tinh thần vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện, nên không chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn anh Thái Văn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 295, khoản 1 Điều 308 và khoản 2 Điều 282 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Thái Văn T; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 66/2019/DSST ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Áp dụng Điều 584, 585, 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Thái Văn T.

Buộc anh Thái Văn Minh H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Thái Văn T số tiền 1.895.728 đồng (*Một triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*).

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của ông Thái Văn T đòi anh Thái Văn Minh H bồi thường thiệt hại sức khỏe đối với số tiền 33.716.800 đồng.

Kể từ ngày ông Thái Văn T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Anh Thái Văn Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C
- Chi cục THADS h. C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Tuấn

